

Bản án số: 107/2020/HSST

Ngày: 28/07/2020

Về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông **Trần Việt Hùng**

Hội thẩm nhân dân : Ông **Trần Văn Bách**
Bà **Đỗ Thị Hồng Lan**

- Thư ký phiên tòa : Ông **Hà Ngọc Tiên** – Thư ký.

- Đại diện VKSND quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Ông **Lê Khắc Minh** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 07 năm 2020, tại Toà án nhân dân Quận Tây Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2020/HSST ngày 22 tháng 06 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2020/QĐXX-HSST ngày 01 tháng 07 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2020/QĐ-HPT ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo: Dương Đình H. - sinh năm: 1966; HKTT: Tổ 11 phường Tr., TP. Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: 99A ngõ 18, tổ 15A, Phường Đ., quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội; trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Dương Đình C. và con bà: Nguyễn Thị Hồng K.; Vợ : Nguyễn Thị T. - Sinh năm 1977; Có 1 con sinh năm 2012; Theo danh chỉ bản số 136 lập ngày 06 tháng 3 năm 2020 của công an quận Tây Hồ thì tiền án: 02 tiền án đã được xóa án tích: Bản án số 32/HSST ngày 10.06.1995, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phú xử phạt 36 tháng tù về tội cướp tài sản công dân – Bản án số 111/PT ngày 25.08.1995 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú xử phúc thẩm Y án sơ thẩm với Dương Đình H. – Chấp hành xong hình phạt ngày 19.01.1999; Bản án số 36/2009/HSST ngày 11.02.2009, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy – Chấp hành xong hình phạt ngày 30.04.2010. Tiền sự: 01 tiền sự đã xóa: Ngày 21.01.2000 đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 29.02.2020 đến ngày 09.03.2020 được hủy tạm giữ thay bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h30 ngày 29.02.2020 Dương Đình H. đi xe taxi từ nhà đến khu vực cửa khẩu An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây H. đã gặp và mua được của một người phụ nữ không quen biết 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) ma túy “đá”. Người phụ nữ nhận tiền, đưa cho H. hai túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy “đá” được bọc ngoài bằng băng dính màu đen rồi bỏ đi. Sau khi mua được ma túy, H. cầm số ma túy này ở lòng bàn tay trái rồi bắt xe ôm đi đến khu vực ngõ 282 Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội để tìm nhà nghỉ sử dụng ma túy. Đến đầu ngõ 282 Lạc Long Quân, H. trả tiền xe ôm rồi đi bộ tìm nhà nghỉ để sử dụng.

Hồi 13h50 ngày 29.02.2020 khi H. đi bộ đến trước số 32 ngõ 282 Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội. thì bị tổ công tác Công an phường Phú Thượng đến kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra hành chính, H. tự giao nộp từ lòng bàn tay trái của H. ra giao nộp cho tổ công tác hai túi nilon màu trắng kích thước 4x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng bọc ngoài bằng băng dính màu đen. H. khai nhận tinh thể màu trắng này là ma túy đá của H.. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật rồi đưa H. cùng tang vật, phương tiện về trụ sở CAP Bưởi để làm rõ.

Công an thu giữ của Dương Đình H.: Hai túi nilon màu trắng kích thước 4x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng bọc ngoài bằng băng dính màu đen. (H. khai nhận đây là ma túy đá của H.). Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng). Một chứng minh nhân dân mang tên Dương Đình H.. Một thẻ điều trị Methadone. 100.000đ (một trăm nghìn nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định về chất và khối lượng ma túy thu giữ của H.. Tại bản kết luận giám định số 1764 của phòng Kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội ngày 06.03.2020 xác định: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon (bọc ngoài bằng băng dính màu đen) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 4,713 gam. H. được chứng kiến việc Cơ quan công an tiến hành giám định số ma túy thu giữ của H. và công nhận kết quả giám định.

Tại cơ quan điều tra, H. khai nhận tội và khai mục đích H. mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) để mua ma túy và số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn nghìn đồng) thu giữ của H. là tiền do H. lao động mà có. Việc H. đi mua ma túy không ai biết, không ai tham gia cùng H..

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho H. khu vực cửa khẩu An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội ngày 29.02.2020. Đây là lần đầu tiên H. gặp và mua được ma túy của người này. H. không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, không biết số điện thoại của người này. Cơ quan Công an đã tiến hành xác minh nhưng không có căn cứ để làm rõ về người phụ nữ này nên không có căn cứ để xử lý.

Kiểm tra điện thoại di động của H. không có thông tin liên quan đến ma túy. Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của H., nhưng không phát hiện thu giữ gì liên quan đến tội phạm. Kết quả thử nước tiểu của H. dương tính với ma túy tổng hợp. Điện thoại di động thu giữ của H., là tài sản riêng của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 18/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Dương Đình H. phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện VKSND quận Tây Hồ giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Dương Đình H. từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) túi nilon màu trắng kích thước 4x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng bọc ngoài bằng băng dính màu đen.

Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng) và 100.000 đồng (một trăm nghìn nghìn đồng) cần áp dụng khoản 5 Điều 249 tịch thu một phần tài sản để sung công quỹ nhà nước.

Đối với Một chứng minh nhân dân mang tên Dương Đình H.. Một thẻ điều trị Methadone thì trả lại cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xác định có tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của nhân chứng, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là khoảng 13h50 ngày 29.02.2020, tại khu vực trước

cửa nhà số 32 ngõ 282 Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội, Dương Đình H. có hành vi tàng trữ trong người 4,713 gam ma túy loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị Công an phường Phú Thượng, quận Tây Hồ phát hiện bắt giữ quả tang cùng vật chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Đình H. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là một hiểm họa mà cả nhân loại đang ra sức loại trừ khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế gia đình, làm huỷ hoại nhân cách con người và phát sinh nhiều tội phạm hình sự khác. Ma túy là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV/AIDS vô phương cứu chữa. Vì nghiện hút nên bị cáo đã phạm tội, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết có tính chất răn đe và phòng ngừa chung.

Với những phân tích trên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án, bản án số 32/ST ngày 10.06.1995, Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phú xử phạt 36 tháng tù về tội cướp tài sản – Bản án số 111/PT ngày 01.08.1995 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú xử phúc thẩm Y án sơ thẩm với Dương Đình H. – Chấp hành xong hình phạt ngày 19.01.1999; Bản án số 36/2009/HSST ngày 11.02.2009, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy – Chấp hành xong hình phạt ngày 30.04.2010 (đã xóa) nhưng như vậy cho thấy bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ sau: Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng - đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với hai túi nilon màu trắng kích thước 4x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 4,713 gam ma túy loại Methamphetamine, bọc ngoài bằng băng dính màu đen cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng). 100.000 đồng (một trăm nghìn nghìn đồng) cần áp dụng khoản 5 Điều 249 tịch thu một phần tài sản để sung công quỹ nhà nước.

Đối với Một chứng minh nhân dân mang tên Dương Đình H.. Một thẻ điều trị Methadone thì trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Đình H. phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Dương Đình H. 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29 tháng 02 năm 2020 đến ngày 09 tháng 03 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Hai túi nilon màu trắng kích thước 4x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng bọc ngoài bằng băng dính màu đen trong 01 bao niêm phong dán kín, tại các mép dán của bao niêm phong có chữ ký của giám định viên và Dương Đình H..

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo một chứng minh nhân dân mang tên Dương Đình H.. Một thẻ điều trị Methadone.

Số tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao vật chứng ngày 16/ 6 /2020.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng hiện đang lưu giữ tại kho bạc nhà nước quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận tài sản số 28/19574/BBBG-KBNN ngày 13 tháng 3 năm 2020.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Tây Hồ;
- THADS quận Tây Hồ ;
- Công an quận Tây Hồ;
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Hùng